

Số: 39/BC-HĐND

Quảng Nam, ngày 8 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 10; tiến độ thực hiện kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 125/BC-HĐND ngày 12/12/2019 về giám sát giải quyết kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ 9

Thực hiện khoản 3 Điều 90 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 10; tiến độ thực hiện kiến nghị sau giám sát tại Báo cáo số 125/BC-HĐND ngày 12/12/2019 như sau:

I. Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 10

1. Tình hình và nội dung kiến nghị của cử tri

Sau kỳ họp thứ 10, Thường trực HĐND tỉnh đã chuyển 126 kiến nghị của cử tri đến UBND tỉnh xem xét giải quyết, trả lời; trong đó: đầu tư, xây dựng và giao thông 38 ý kiến; đất đai, tài nguyên, môi trường 27 ý kiến; nông nghiệp, nông thôn 03 ý kiến; tài chính, ngân sách 11 ý kiến; cơ chế, chính sách, văn hóa, xã hội, giáo dục - đào tạo, y tế 30 ý kiến; nội chính 08 ý kiến; công thương, thông tin và truyền thông 06 ý kiến và 03 ý kiến liên quan việc khắc phục các tồn tại sau thi công đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.

Tại kỳ họp thứ 14 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2019), UBND tỉnh có Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 05/12/2019 trả lời 124/126 kiến nghị của cử tri (chiếm tỷ lệ 98,4%). Có 02 nội dung giao địa phương giải quyết, trả lời theo thẩm quyền.

2. Triển khai giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri

Thực hiện quy định pháp luật về giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND tỉnh đã rà soát các nội dung trả lời của UBND tỉnh tại Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 05/12/2019. Qua đó, Thường trực HĐND tỉnh đã đề nghị UBND tỉnh báo cáo kết quả giải quyết 29 nội dung.

Bên cạnh đó, Thường trực HĐND đã chỉ đạo các ban của HĐND tỉnh lồng ghép trong các cuộc làm việc, khảo sát thực tế ở các đơn vị, địa phương những nội dung liên quan trong giải quyết kiến nghị của cử tri nhằm thu thập thông tin, đánh giá kết quả việc giải quyết.

3. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

3.1. Đối với HĐND, Thường trực HĐND tỉnh

Ghi nhận kiến nghị của cử tri về đề nghị có chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đôi khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và áp dụng định mức mới về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã (Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) và triển khai

lộ trình bố trí công an chính quy ở cấp xã, HĐND tỉnh đã quyết định chính sách hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư tại Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 và được triển khai thực hiện từ 15/10/2019. Việc thực hiện chính sách đã giúp đẩy nhanh quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã và tạo điều kiện hỗ trợ, động viên đối tượng.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri về đề nghị hỗ trợ kinh phí để đo đạc, lập cơ sở dữ liệu đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp khu vực miền núi, HĐND tỉnh có chủ trương hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để địa phương thực hiện. Tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 17/12/2019, HĐND đã giao UBND tỉnh chuẩn bị phương án hỗ trợ kinh phí chỉnh lý, đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho nhân dân 09 huyện miền núi trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2020 xem xét, quyết định. Tuy nhiên, do diễn biến tiến độ thu ngân sách sau ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên đã thống nhất chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025.

Trên lĩnh vực đầu tư: Tiếp thu các kiến nghị của cử tri, tại kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh đã quyết định một số dự án đầu tư trong năm 2020 như: Nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam; nâng cấp một số tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, để giải quyết tình trạng nhiều tuyến đường giao thông nông thôn được đầu tư theo cơ chế hỗ trợ trước đây, sau thời gian sử dụng hư hỏng, xuống cấp cần phải nâng cấp, mở rộng, cải tạo mặt đường,... HĐND tỉnh đã thống nhất chủ trương, bố trí kinh phí để UBND tỉnh tổ chức nghiên cứu và thực nghiệm đề tài “Giải pháp sửa chữa mặt đường bê tông xi măng áp dụng cho đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh” và giao UBND tỉnh sử dụng kết quả thực nghiệm đề hoàn chỉnh Đề án kiên cố hóa hệ thống giao thông nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3.2. Đối với UBND tỉnh và các ngành, địa phương

a) Nội dung được tiếp thu, nghiên cứu, giải quyết

Đa số kiến nghị của cử tri được UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp thu, đề ra lộ trình giải quyết. Một số nội dung được tiếp thu, bước đầu có kết quả như việc xử lý vấn đề ô nhiễm môi trường từ hoạt động của Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng Nam đối với khu chứa và xử lý rác thải Bích Sơn (xã Tam Xuân 2), khu chứa và xử lý rác thải Hóc Bứa (xã Tam Nghĩa); di dời các trụ bưu chính viễn thông trên trục đường ĐT610B (thị xã Điện Bàn).

Một số kiến nghị của cử tri được tiếp thu và đang trong quá trình giải quyết như:

(1) Lĩnh vực giao thông

Tiếp thu kiến nghị cử tri huyện Núi Thành về bố trí vị trí neo đậu tàu thuyền cho nhân dân khu vực thôn Vân Thạch, xã Tam Hiệp bị ảnh hưởng thi công tuyến đường 129, các cơ quan đã phối hợp với các địa phương tổ chức khảo sát, lựa chọn vị trí neo đậu và tổ chức lấy ý kiến đồng thuận của các hộ dân bị ảnh hưởng trước khi triển khai thực hiện.

Đối với kiến nghị về khảo sát và lắp đặt đèn tín hiệu giao thông tại ngã ba Chợ Nón giao với tuyến ĐT611; đoạn ngã tư Hùng Vương giao cắt với Đỗ Quang (cử tri thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn); khu vực ngã ba Cẩm Lý - Điện Hồng (cử tri thị xã Điện Bàn): Sở Giao thông Vận tải đã tiến hành kiểm tra, rà soát, tổng hợp các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh và xây dựng phương án lắp đặt tín hiệu giao thông phù hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(2) Lĩnh vực đất đai, tài nguyên

Tiếp thu kiến nghị cử tri xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên về đề nghị giải pháp phù hợp tạo điều kiện để nhân dân được khai thác rừng trên diện tích đất trước đây đã giao cho nhân dân nhưng hiện nay thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, cho phép các hộ dân được phép khai thác rừng để đảm bảo quyền lợi. Về lâu dài, để giải quyết các bất cập, UBND tỉnh cũng đã giao trách nhiệm cụ thể cho ngành chức năng xây dựng phương án giải quyết quyền lợi của người dân đối với đất rừng sản xuất, đất vườn, đất nông nghiệp, đất ở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của người dân thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri về xác định diện tích và cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Cơ sở Cai nghiên ma túy Quảng Nam đóng trên địa bàn xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức, UBND tỉnh đã có buổi kiểm tra thực tế, làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để thống nhất ranh giới, diện tích, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Cơ sở¹.

Nội dung kiến nghị của các hộ dân ở Khu vực HTX III Điện Ngọc đề nghị xem xét xác định lại hạn mức đất ở do mất hồ sơ 299 cũng đã được các cơ quan chức năng tiếp thu và giải quyết. Theo đó, UBND thị xã Điện Bàn đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, phường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra, rà soát thực trạng hồ sơ địa chính trên địa bàn thị xã để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết công nhận đất ở theo Công văn 3826/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 08/8/2019 của Bộ.

b) Các nội dung được tiếp thu nhưng chưa giải quyết

(1) Kiến nghị của cử tri về yêu cầu khảo sát và giải quyết dứt điểm bất cập tại khu tái định cư ĐT617 và khu dân cư Chợ Trạm xã Tam Hiệp

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Báo cáo số 203/BC-UBND, Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai đã tổ chức kiểm tra hiện trường dự án cùng với UBND huyện Núi Thành, UBND xã Tam Hiệp. Theo đó, hiện nay các dự án đã được đầu tư hoàn chỉnh một phần, còn lại một số hạng mục chưa được đầu tư do ngân sách hạn chế. Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai đã lập thủ tục dừng thực hiện đầu tư để quyết toán dự án và lập thủ tục bàn giao các khu dân cư cho UBND huyện Núi Thành quản lý. Hiện nay, Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai đang tập trung quyết toán dự án để bàn giao cho UBND huyện Núi Thành quản lý; trên cơ

¹ Thông báo số 230/TB-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Tân tại buổi kiểm tra thực tế và làm việc với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để thống nhất ranh giới, diện tích và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Cơ sở Cai nghiên ma túy Quảng Nam.

sở đó, đề nghị UBND huyện Núi Thành xem xét, cân đối bố trí kinh phí đầu tư các hạng mục còn lại.

Như vậy, việc giải quyết nội dung này khá chậm, kể từ khi cử tri kiến nghị cho đến nay, việc quyết toán dự án và bàn giao công trình về địa phương vẫn chưa thực hiện xong. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai đẩy nhanh tiến độ quyết toán, bàn giao công trình cho UBND huyện Núi Thành quản lý, giải quyết dứt điểm các bất cập tại các dự án trên.

(2) Khắc phục việc gây ô nhiễm môi trường tại khu vực Nghĩa trang nhân dân xã Bình Dương và các xã Duy Hải, Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, ngày 10/10/2019 Sở có công văn đề nghị UBND huyện Thăng Bình kiểm tra thông tin cử tri phản ánh, giải quyết và thông tin kết quả về Sở. Tuy nhiên, đến ngày 15/6/2020, Sở mới nhận được báo cáo của UBND huyện Thăng Bình về vấn đề nêu trên.

Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy công tác phối hợp, theo dõi giữa cơ quan và địa phương chưa được thường xuyên, tiến độ thực hiện khá chậm; đồng thời, qua kết quả kiểm tra của UBND huyện Thăng Bình cho thấy, nội dung phản ánh của cử tri là có căn cứ và thuộc khu vực xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên do Ban Quản trang của UBND xã Duy Nghĩa quản lý, theo dõi. Để giải quyết nội dung cử tri phản ánh, ngày 17/6/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường có công văn đề nghị UBND huyện Duy Xuyên kiểm tra lại khoảng cách an toàn đảm bảo theo quy định và chỉ đạo Ban Quản trang xã Duy Nghĩa hướng dẫn nhân dân khu vực thực hiện việc chôn cất đảm bảo theo đúng Quy hoạch chi tiết 1/500 đã được Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai phê duyệt. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc địa phương liên quan tiến hành kiểm tra, khắc phục vấn đề ô nhiễm môi trường theo phản ánh của cử tri.

(3) Về đề nghị các ngành liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng để có biện pháp khắc phục việc ô nhiễm nguồn nước do khai thác vàng tại Bãi Cao, xã Trà Bui (vùng giáp ranh giữa xã Trà Bui với các xã Phước Kim, Phước Thành, huyện Phước Sơn)

Trả lời nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu UBND huyện Bắc Trà My tiến hành tổ chức kiểm tra xử lý việc khai thác vàng trái phép gây ô nhiễm môi trường tại khu vực Bãi Cao, xã Trà Bui theo phản ánh của cử tri. Trong quá trình thực hiện nếu vượt quá khả năng thì cần có đề xuất hỗ trợ cụ thể để UBND tỉnh chỉ đạo hỗ trợ xử lý, báo cáo kết quả về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên Môi trường trước ngày 20/10/2019. Tuy nhiên, theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường thì đến nay Sở chưa nhận được báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý hoặc báo cáo đề xuất hỗ trợ xử lý từ UBND huyện Bắc Trà My cho thấy công tác phối hợp giữa cơ quan chuyên môn và địa phương trong giải quyết vấn đề này chưa chặt chẽ.

(4) Đề nghị chỉ đạo, giám sát việc xử lý sạt lở, bồi lấp ruộng của một số hộ dân và công tác hoàn thổ, cải tạo môi trường sau khai thác đất san lấp tại đồi Núi Vũ, xã Tam Lộc, huyện Phú Ninh của Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại - Sản xuất - Xây dựng Đông Mê Kông

Theo báo cáo của UBND huyện Phú Ninh, được sự thống nhất của UBND tỉnh về việc cho phép UBND huyện Phú Ninh lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng lực lập, thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định, UBND huyện đã xây dựng đề án và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định xong nhưng chưa trình UBND tỉnh phê duyệt vì dự toán chi phí vượt hơn so với phần kinh phí do doanh nghiệp ký quỹ khoảng trên 100 triệu đồng. Theo quy định tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản thì phần kinh phí chênh lệch này phải được HĐND tỉnh thống nhất bố trí và UBND huyện đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện². Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh xem xét có ý kiến đối với kiến nghị của UBND huyện Phú Ninh để sớm giải quyết việc hoàn thổ, cải tạo môi trường sau khai thác đất san lấp tại đồi Núi Vũ, xã Tam Lộc, huyện Phú Ninh.

II. Tiến độ thực hiện kiến nghị sau giám sát tại Báo cáo số 125/BC-HĐND ngày 12/12/2019

Qua xem xét Báo cáo số 77/BC-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy vẫn còn 05 nội dung chưa giải quyết xong, cụ thể:

1. Tổ chức kiểm tra, giám sát để đánh giá toàn diện tác động đến môi trường: Rừng, đất, nước đối với việc đầu tư xây dựng các công trình thủy điện

Để tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo và giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện. Tuy nhiên, UBND tỉnh chưa giao trách nhiệm kiểm tra, giám sát để đánh giá toàn diện tác động đến môi trường theo kiến nghị của cử tri; chưa đề cập việc xây dựng và bố trí kinh phí thực hiện Dự án ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 và Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 01/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát, có đánh giá toàn diện tác động môi trường khi đầu tư xây dựng các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh; sớm xây dựng và bố trí kinh phí thực hiện Dự án ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg và Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg.

2. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hoàn thổ, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác đất nguyên liệu tại đồi Trà Quân, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành

Việc thực hiện hoàn thổ, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác đất nguyên liệu tại đồi Trà Quân, Tam Xuân 1, huyện Núi Thành đã được UBND tỉnh cho

² Công văn số 88/UBND-TNMT ngày 07/02/2020 của UBND huyện Phú Ninh

phép gia hạn 02 lần (lần 1 đến ngày 31/12/2019 và lần 2 đến ngày 30/3/2020) nhưng việc thực hiện vẫn chưa hoàn thành.

Theo báo cáo của UBND tỉnh, để giải quyết các tồn tại trong quá trình thực hiện Phương án cải tạo đất để sản xuất nông lâm kết hợp tận thu đất dư thừa tại đồi Trà Quân của Công ty Cổ phần Xây dựng Phát triển Công nghệ Thanh Quảng, UBND tỉnh đã cho phép Công ty được tiếp tục thực hiện vận chuyển toàn bộ khối lượng đá bán phong hóa mà Công ty đã thu gom tập kết khoảng 40.000m³ ra khỏi khu vực dự án đến vị trí đổ thải hoặc chôn lấp được UBND huyện Núi Thành cho phép phê duyệt, đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến môi trường, không được mua bán trái phép và hoàn thành trước ngày 15/9/2020. Quá thời hạn quy định mà Công ty không hoàn thành việc vận chuyển thì chấm dứt thi công và thu hồi cát trong quá trình thực hiện Phương án nạo vét, khơi thông dòng chảy tại khu vực hạ lưu cầu Chìm, thị trấn Nam Phước và xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên theo Bản xác nhận số 3957/XN-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh. Đồng thời, UBND tỉnh giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện của đơn vị và thông báo chủ trương cho nhân dân khu vực biết, giám sát.

Như vậy, việc thực hiện hoàn thổ, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác đất nguyên liệu tại đồi Trà Quân đến nay vẫn chưa được giải quyết dứt điểm và việc xử lý có phần thiếu kiên quyết. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, địa phương tăng cường trách nhiệm trong giám sát việc chấp hành pháp luật về cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác đất nguyên liệu của các đơn vị trên địa bàn; theo dõi và giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện của đơn vị theo chỉ đạo của UBND tỉnh; kiên quyết xử lý trong trường hợp không thực hiện đúng quy định.

3. Xử lý chông lán quy hoạch rừng sản xuất và rừng phòng hộ

Nội dung này đã được UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên liên lạc, đôn đốc các địa phương, chủ rừng báo cáo, đề xuất phương án để làm căn cứ xây dựng phương án giải quyết khả thi trong giai đoạn 2020 - 2025. Tuy nhiên, đến nay chỉ có 12 địa phương đơn vị có báo cáo. Các địa phương chưa có báo cáo và đề xuất phương án gồm Tiên Phước, Quế Sơn, Hiệp Đức. Như vậy, tiến độ triển khai của các địa phương khá chậm, trách nhiệm của các địa phương chưa được xem xét làm rõ; trong khi đó, vấn đề này được cử tri phản ánh rất nhiều lần, các vướng mắc, bất cập về quy hoạch 03 loại rừng chưa được giải quyết dứt điểm. Đề nghị UBND tỉnh cần làm rõ trách nhiệm của các địa phương; chỉ đạo khẩn trương xây dựng phương án giải quyết chung trên địa bàn tỉnh để xem xét, giải quyết. Yêu cầu các địa phương giải trình trước cử tri về thực hiện công tác rà soát tại địa phương mình.

4. Sửa đổi, bổ sung Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 02/7/2018 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý đất đai, xây dựng vùng Đông Nam tỉnh Quảng Nam; sửa đổi các quy định về đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng

Nội dung này được cử tri phản ánh, kiến nghị sửa đổi rất nhiều lần, qua nhiều đợt tiếp xúc cử tri nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết triệt để. Theo báo cáo của UBND tỉnh, hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổng hợp, hoàn chỉnh

để trình UBND tỉnh cho ý kiến cụ thể. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh quy định cụ thể thời hạn thực hiện để sớm giải quyết các bất cập do việc áp dụng Chỉ thị 06, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của người sử dụng đất.

5. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các nhà máy xử lý rác theo quy hoạch tại Hội An

Theo báo cáo của UBND tỉnh, hiện nay Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 579 (Chủ đầu tư Dự án lò đốt rác thải xã Cẩm Hà, thành phố Hội An) chưa nộp hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường để thẩm định và phê duyệt. Như vậy, đến nay Dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện; trong khi đó UBND tỉnh đã chỉ đạo hoàn thành Dự án đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư dự án khẩn trương hoàn thiện thủ tục pháp lý, sớm đưa Dự án vào thực hiện để giải quyết vấn đề bức xúc về rác thải hiện nay.

III. Đánh giá và kiến nghị

1. Đánh giá

Thường trực HĐND, các ban của HĐND đã tiếp thu nghiêm túc và tăng cường trách nhiệm giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

Sau khi tiếp nhận kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu tiếp thu, đề ra lộ trình giải quyết; giao trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, địa phương thực hiện.

Tuy nhiên, tiến độ giải quyết một số nội dung kiến nghị của cử tri còn chậm, báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết của UBND tỉnh còn một số nội dung chưa rõ ràng, đầy đủ thông tin. Tiến độ triển khai thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh của một số địa phương, đơn vị còn chậm. Công tác phối hợp giữa cơ quan chuyên môn và địa phương có nhiều tiến bộ nhưng chưa thực sự chặt chẽ.

2. Kiến nghị

2.1. Trên cơ sở xem xét báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành nghị quyết giao nhiệm vụ cho UBND tỉnh giải quyết các kiến nghị của cử tri theo quy định tại khoản 4 Điều 74 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và báo cáo kết quả về Thường trực HĐND tỉnh **trước ngày 25/11/2020**.

2.2. Các ban của HĐND tỉnh tăng cường giám sát việc thực hiện chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh trong trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri, thực hiện tốt chức năng đại diện của cơ quan dân cử. Kịp thời tham mưu, đề xuất Thường trực HĐND tỉnh tổ chức các phiên giải trình, chất vấn liên quan việc thực hiện kiến nghị cử tri, đảm bảo giải quyết thấu đáo, hiệu quả.

2.3. HĐND, Thường trực HĐND tỉnh chọn lọc một số nội dung giao Tổ đại biểu HĐND tỉnh tiến hành khảo sát thực tế, giám sát việc tiếp thu, giải quyết của UBND các cấp.

2.4. Sự quan tâm chỉ đạo trả lời, giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri có ý nghĩa lớn trong việc thể hiện trách nhiệm chính trị trước cử tri và nhân dân. Do đó cần xác định việc giải quyết, trả lời đầy đủ, đúng quy định các kiến nghị của cử tri là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng

đầu các cơ quan thuộc UBND tỉnh; đồng thời xem xét có hình thức xử lý trách nhiệm đối với những cơ quan liên quan chậm trễ hoặc không giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa IX và tiến độ giải quyết các kiến nghị của cử tri sau giám sát tại Báo cáo số 125/BC-HĐND ngày 12/12/2019. Kính trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, CV;
- Lưu VT, TH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hoàng Minh